TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2019/QĐST- HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 29 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 131 /2019/ TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Sỹ H, sinh năm 1989.

HKTT: Xóm H, xã S, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

- Bị đơn: Chị Tạ Hương X, sinh năm 1989.

HKTT: Tổ E, phường G, , thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54; 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Sỹ H, sinh năm 1989.

HKTT: Xóm H, xã S, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

- Bị đơn: Chị Tạ Hương X, sinh năm 1989.

HKTT: Tổ E, phường G, , thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Sỹ H và chị Tạ Hương X nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Không có.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có. Không yêu cầu giải quyết.

2.4. Án phí: Anh Đào Sỹ H nhận nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0007350 ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho anh H 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND tp.TN;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án..

THẨM PHÁN

Lê Quý My